

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 505

Kính thưa: Quý cổ đông !

Với vai trò quản lý, giám sát và chỉ đạo các hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 505 xin báo cáo hoạt động quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 theo chức năng nhiệm vụ qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

1/ Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2018:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Tiền lương	Tổng cộng
1	Đặng Quang Đạt	Chủ tịch kiêm GĐ	111.000.000	726.624.000	837.624.000
2	Vũ Sơn Thủy	TV kiêm KTT	87.000.000	544.057.200	631.057.200
3	Nguyễn Đình Phương	TV kiêm PGĐ	87.000.000	510.127.200	597.127.200
4	Lê Tuấn Anh	TV HĐQT	63.000.000		63.000.000
5	Đặng Văn Tuyền	TV HĐQT	87.000.000		87.000.000
	Tổng cộng		435.000.000	1.780.808.400	2.215.808.400

- Thù lao trên đây là giá trị đã tạm ứng trong năm, thù lao chính thức sẽ trình ĐHCĐ quyết định
- Tiền lương: Tiền lương trên đây chỉ thanh toán cho các thành viên HĐQT trực tiếp tham gia quản lý điều hành và được chi trả theo mức độ hoàn thành theo qui chế trả lương đã được HĐQT phê duyệt và đã được quyết toán vào tháng 01/2019
- Chi phí hoạt động: Được Công ty chi trả tất cả các chi phí các cuộc họp HĐQT

2/ Về công tác quản lý, tổ chức thực hiện KH SXKD năm 2018

- Ngay đầu năm Hội đồng quản trị họp bàn cùng với ban giám đốc nhằm phân tích, đánh giá, xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 trình Đại hội cổ đông thông qua. Trên cơ sở nghị quyết đã được đại hội cổ đông thông qua năm 2018, HĐQT phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo chuyên môn thường xuyên kiểm tra thực tế chỉ đạo ban giám đốc bám sát nghị quyết để tổ chức triển khai.
- Định kỳ hàng quý HĐQT tổ chức họp kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện trong quý đồng thời thống nhất các giải pháp trong kỳ tiếp theo và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời. Cùng xem xét thống nhất các nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp từng thời điểm để Ban giám đốc điều hành thực hiện các mục tiêu trong quản lý SXKD và đầu tư đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Trong năm HĐQT đã tổ chức họp định kỳ tập trung 02 lần và tổ chức xin ý kiến bằng văn bản xem xét một số đề xuất do Giám đốc điều hành trình, thống nhất thông qua 26 nghị quyết kèm theo các quyết định cụ thể tương ứng với các nội dung trong nghị quyết đã được trình bày trong báo cáo quản trị năm 2018 công bố thông tin theo qui định
- Trong quản lý các hợp đồng xây lắp: HĐQT luôn chỉ đạo Ban giám đốc bám sát các điều khoản cam kết giữa nhà thầu với chủ đầu tư, cùng xem xét thực tế từng công trình để đưa ra giải pháp thi công tối ưu đồng thời kiểm soát chặt chẽ biện pháp, khối lượng trong thi

công và các pháp lý cần thiết trong quá trình thực hiện hợp đồng đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro và thu hồi vốn kịp thời

- Trong quản lý nội bộ: Trên cơ sở các chỉ tiêu chung toàn Công ty đã được HĐQT phê duyệt, Giám đốc điều hành chủ động tổ chức tìm kiếm công việc, đàm phán và ký kết các hợp đồng thi công xây lắp với các chủ đầu tư, đồng thời ký hợp đồng giao khoán nội bộ cho từng công trình phù hợp với từng điều kiện công việc cụ thể trên nguyên tắc nhằm đảm bảo mục tiêu lợi nhuận và hài hòa lợi ích của các cổ đông và người lao động trong DN và tuân thủ các qui định của Nhà nước, qui chế Công ty.
- Về quản lý các khoản đầu tư: Trong năm 2018 Công ty thực hiện việc góp vốn đầu tư vào Công ty con như kế hoạch đề ra với tổng số tiền 68,08 tỷ đồng chủ yếu để tạm ứng Hợp đồng xây lắp, thiết bị, thanh toán KLHT cho nhà thầu Sông Đà 505 và chi phí hoạt động thường xuyên phục vụ triển khai dự án đầu tư tại Công ty con cho các Dự án Thủy điện Nậm Bùm 1 thuộc Công ty cổ phần Ehula và dự án TĐ Bắc Nà 1 thuộc Công ty CP điện Bắc Nà
- Trong sử dụng nguồn lực: Tiếp tục thực hiện bán thanh lý một số phương tiện tài sản không hoặc chưa có nhu cầu sử dụng hoặc làm việc kém hiệu quả để thu hồi vốn cho SXKD tránh lãng phí trong thời gian chờ việc và thực hiện tái đầu tư thiết bị mới khi có nhu cầu.
- Trong công tác quản lý, ngăn ngừa và xử lý rủi ro: Trong năm qua HĐQT và Ban lãnh đạo công ty chưa thực sâu sát trong việc đánh giá rủi ro từng gói thầu nhằm ngăn ngừa rủi ro có thể xảy ra dẫn đến một số gói thầu bị chậm trễ trong việc thanh toán, vướng mắc làm tăng phát sinh phải thu khó đòi, nợ quá hạn.

a. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu đạt được trong năm 2018:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Tại Công ty mẹ			Hợp nhất		
			KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	431.426	404.009	93,6%	448.322	451.788	100,8%
2	Doanh thu, thu nhập #	10 ⁶ đ	466.858	377.742	80,9%	482.178	425.521	88,2%
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	26.309	11.253	42,8%	35.321	22.716	64,3%
4	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000	100%	100.000	100.000	100%
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	50.548	55.685	110%	59.631	55.229	92,6%
6	Cổ tức dự kiến 5%	10 ⁶ đ	5.000	5.000	100%	5.000	5.000	100%
8	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/th	7.500	10.113	135%	7.500	10.487	140%

- Giá trị sản lượng thực hiện chỉ đạt 94% kế hoạch năm, không đạt kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là công tác XD dự án TĐ Nậm Bùm 1 bị tạm dừng do chưa đủ thủ tục pháp lý và đấu nối như dự kiến nên chỉ thi công nhà điều hành và các HM phụ trợ nên sản lượng chỉ đạt 32/51 tỷ; tiến độ thi công tại công trình không đạt kế hoạch do nguồn cát chưa được cấp phép nên sản lượng chỉ đạt 110,6/190 tỷ.
- Doanh thu thực hiện đạt 377,7/466,8 tỷ đồng tương ứng 81% kế hoạch và cũng không hoàn thành kế hoạch với nguyên nhân chủ yếu do sản lượng không đạt KH
- Công tác thu hồi vốn: Gặp bế tắc trong việc thu tiền về các dự án do TCT Sông Đà làm tổng thầu trong đó đặc biệt là công nợ tại DA thủy điện Xêkaman3 và Sê San 4. Khó khăn trong việc quyết toán và thu hồi công nợ đối với một số dự án đã hoàn thành do Chủ đầu tư thiếu hợp tác, không thu xếp được vốn như: Đại Bình, Chi Khê, Đa Zâng, Đăksrong1,...

- Công tác góp vốn đầu tư vào Công ty con đã thực hiện như kế hoạch chủ yếu để tạm ứng Hợp đồng xây lắp, thiết bị, thanh toán KLHT cho nhà thầu Sông Đà 505 và chi phí hoạt động thường xuyên của Công ty con
- Lợi nhuận đạt 110% kế hoạch trong đó thu nhập từ đầu tư và lãi tài chính chiếm 61%
- Về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018: Do Công ty đang cần huy động và tập trung vốn cho mục tiêu đầu tư dự án thủy điện Nậm Bùn 1 và Nậm Bùn 2 với tổng công suất 40MW nên HĐQT đề nghị mức chia cổ tức năm 2018 là 5%, việc chi trả cổ tức năm 2018 sẽ chính thức do ĐHCĐ quyết định

b) Về công tác đầu tư:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Tại Công ty mẹ			Hợp nhất		
			KH	T.hiện	Tỷ lệ	KH	T.hiện	Tỷ lệ
1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Ehula	10 ⁶ đ	57.380	59.680	104%			
2	Góp vốn đầu tư vào Công ty Bắc Nà	10 ⁶ đ	8.406	8.406	100%			
3	Đầu tư thiết bị thi công	10 ⁶ đ	13.300	8.945	67,3%	13.300	8.945	67,3%
4	Trả tiền mua VP tại Hà Nội	10 ⁶ đ	845		0%	845		0%
5	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùn 1&2	10 ⁶ đ				80.251	48.333	60,2%
	Tổng cộng		79.931	77.031	96,4%	94.396	57.278	60,7%

- **Góp vốn đầu tư vào DN khác:** Trong năm 2018 Công ty thực hiện việc góp vốn đầu tư vào Công ty con như kế hoạch đề ra với tổng số tiền 68,08 tỷ đồng chủ yếu để tạm ứng Hợp đồng xây lắp, thiết bị, thanh toán KLHT cho nhà thầu Sông Đà 505 và chi phí hoạt động thường xuyên phục vụ triển khai dự án đầu tư tại Công ty con

Các khoản góp vốn đầu tư ở trên đều là đầu tư vào đơn vị sở hữu các DA thủy điện đang trong thời gian triển khai đầu tư xây dựng với những kết quả đạt được trong năm như sau:

✓ **Tại Công ty cổ phần EHULA:**

+ Dự án TĐ Nậm Bùn 1:

- Đã được Bộ TNMT phê duyệt đánh giá tác động môi trường (DTM)
- Đã được UBND Tỉnh Lai Châu giao đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất đang chờ bàn giao đất và nhận sổ
- Đã được bộ công thương phê duyệt bổ sung qui hoạch tuyến đường dây 110KV Mường Tè-Nậm Ban
- Đã nộp hồ sơ xin thỏa thuận đấu nối với Tổng truyền tải và Tổng cty điện lực miền Bắc và đang chờ phê duyệt để bàn giao tuyến và đã thống nhất với Nậm Xi Lường về việc đầu tư chung tuyến đường dây Mường Tè-Nậm Ban
- Đã ký Hợp đồng mua sắm thiết bị và Hợp đồng tín dụng với Vietinbank Lai Châu 300 tỷ trong thời gian 12 năm kể từ ngày giải ngân món vay đầu tiên
- DA đã cơ bản đảm bảo đầy đủ các pháp lý và đang triển khai xây dựng các HM chính dự kiến hoàn thành vào quý I/2020

+ Dự án TĐ Nậm Bùn 2:

- Đã được Bộ Công thương phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch dự án thủy điện Nậm Bùn 2 (điều chỉnh công suất lắp máy từ 20MW lên 25MW)



- Đã được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 (Nằm trong kế hoạch thu hồi, chuyển đổi đất Dự án sang đất năng lượng).
- Đã nộp báo cáo ĐTM cho Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định.
- Đang triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng
- ✓ **Dự án TĐ Bắc Nà 1 thuộc Công ty cổ phần điện Bắc Nà:**
 - Đã được sở TNMT tỉnh Lào cai phê duyệt đánh giá tác động môi trường (DTM) và đã được Sở công thương thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở
 - Đã hoàn thành việc đền bù và đang chờ Sở XD Lào Cai trình UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt bản đồ điều chỉnh quy hoạch xây dựng 1/1.500 để giao đất và cấp sổ đỏ
 - Dự án do Sông Đà 505 thiết kế và thực hiện xây dựng theo hình thức Hợp đồng EPC
 - Đang làm việc với ngân hàng để ký Hợp đồng tín dụng tài trợ cho DA và bắt đầu giải ngân từ cuối Q1/2019
 - DA đã cơ bản đảm bảo đầy đủ các pháp lý và đang triển khai xây dựng các HM chính dự kiến hoàn thành vào cuối quý IV/2019
- ✓ **Các khoản đầu tư góp vốn đã đi vào hoạt động:**
DVT: Tỷ đồng

TT	Đơn vị đầu tư	Vốn điều lệ	Vốn đầu tư		Doanh thu	Lợi nhuận	Cổ tức dự kiến
			Số tiền	Tỷ lệ			
1	Công ty CP điện Bắc Nà	155	79,3	51,2%	79,6	22,4	14%
2	Công ty CP TĐ Sông Ông	74	41,1	33,8%	42,5	18,3	24%
3	Công ty CP đầu tư Anzen	107,25	20	18,6%	85,5	28,3	26%
Tổng cộng		336,25	140,4		207,6	69	

Trên đây đều là các đơn vị đầu tư và vận hành Dự án thủy điện. Trong năm các đơn vị này đã thực hiện chi trả nốt tiền cổ tức năm 2017 và tạm ứng cổ tức năm 2018 với số tiền 26 tỷ đồng. Việc chi trả cổ tức năm 2018 chính thức sẽ do ĐHCĐ của các đơn vị do Sông Đà 505 đầu tư quyết định

- **Đầu tư nâng cao năng lực thi công:** Năm 2018 Công ty đầu tư bổ sung một số thiết bị nhằm đáp ứng năng lực thi công chủ yếu cho 2 công trình TĐ Sông Tranh 4 và Nậm Bùn 1 và thực hiện thanh lý một số thiết bị cũ không hiệu quả để tái đầu tư khi có nhu cầu.

3/ Những khó khăn trong định hướng phát triển của HĐQT:

- Về lĩnh vực xây lắp: Việc định hướng chiến lược dài hạn trong lĩnh vực ngành nghề xây lắp truyền thống thuộc nhiệm vụ của HĐQT gặp khó khăn trong điều kiện các dự án thủy điện trong nước ngày càng bị thu hẹp, giá thấp, rủi ro cao, ...việc tiếp cận các dự án tương tự tại các nước lân cận bị hạn chế do thiếu thông tin, mối quan hệ và năng lực đấu thầu quốc tế nên việc mở rộng quy mô xây lắp gặp rất nhiều khó khăn.
- Về lĩnh vực đầu tư: Công ty đang tập trung vào công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện tại các Công ty con do Công ty nắm giữ chi phối tuy nhiên do nguồn vốn đối ứng hạn chế và các thủ tục pháp lý gặp khó khăn trong việc trình các cấp thẩm quyền ra quyết định. Việc tiếp cận các dự án tiếp theo bị hạn chế do các dự án hiện nay còn rất ít, điều kiện triển khai xây dựng khó khăn hơn, suất đầu tư cao đòi hỏi nguồn vốn đối ứng lớn.

4/ Chương trình hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính năm 2019 trên nguyên tắc thận trọng, khả thi để trình Đại hội cổ đông thông qua. Trong đó đặt trọng tâm việc giám sát chặt chẽ tiến độ triển khai công tác đầu tư, xây dựng dự án TĐ Nậm Bùn 1, Nậm Bùn 2 thuộc Công ty cổ phần EHULA và DA thủy điện Bắc Nà 1 thuộc Công ty cổ phần điện Bắc Nà do Công ty góp vốn chi phối theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bên cạnh đó tập trung tối đa cho công tác thu hồi công nợ, ngăn ngừa rủi ro.

- Duy trì thường xuyên chế độ làm việc theo qui chế hoạt động của HĐQT trên cơ sở bám sát nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát quá trình tổ chức SXKD và đầu tư để có những chỉ đạo kịp thời trong từng giai đoạn và chỉ đạo tổ chức tiếp cận, đấu thầu và tìm kiếm công việc gói đầu nhằm nhằm hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2019 đề ra.
- Thông qua người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết,.. phối hợp cùng các cổ đông khác thực hiện quyền của mình theo pháp luật và theo tỷ lệ góp vốn trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm tăng lợi ích đối với phần vốn đầu tư của Công ty.
- Tìm các biện pháp, đôn đốc thu hồi các khoản công nợ tồn đọng
- Chỉ đạo tổ chức thi công các dự án đảm bảo an toàn, đảm bảo cam kết về tiến độ, chất lượng với chủ đầu tư khi Chủ đầu tư đảm bảo được nguồn vốn trong thanh toán
- Duy trì hệ thống cung cấp thông tin báo cáo kịp thời, chính xác để HĐQT chỉ đạo và điều hành công việc đạt hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác thanh kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý đảm bảo đúng thẩm quyền, nguyên tắc và minh bạch.

Trên đây là báo cáo tóm tắt một số hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 505 trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. Đề nghị Đại hội cho ý kiến đóng góp để HĐQT hoàn thành các mục tiêu của ĐH cổ đông giao.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Các ủy viên HĐQT
- Lưu tài liệu ĐHĐCĐ 2019

**TM/Hội đồng quản trị
Chủ tịch**



Đặng Quang Đạt





CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 505

BAN KIỂM SOÁT

Số: 12/CV-S55-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 11 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
 - Công ty Cổ phần Sông Đà 505

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 505;

Căn cứ báo cáo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018, Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông về kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:

1. Về nhân sự:

Nhân sự Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 đã được Đại hội cổ đông thường niên họp tháng 03/2015 thông qua với các thành viên sau:

- Ông Đặng Thanh Nam – Trưởng ban (đã xin thôi nhiệm từ 01/01/2019)
- Ông Nguyễn Thế Hoàn – Thành viên
- Bà Đặng Ngọc Nhung – Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2018, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện các công việc sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty:

+ Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính 6 tháng, 1 năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán.

+ Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành Công ty.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Handwritten signature/initials in blue ink.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH:

1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Trđ	431.426	404.009	93,6%
2	Doanh thu	Trđ	466.858	377.742	80,9%
3	Nộp ngân sách	Trđ	26.309	11.253	42,8%
4	Vốn điều lệ	Trđ	100.000	100.000	100%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	50.548	55.685	110%
6	Cổ tức dự kiến	%	5,0%	5,0%	100%
7	Thu nhập b/q CBCNV/tháng/người	Trđ	7,5	10,113	135%

Qua xem xét báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty cũng như tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh 2018, Ban Kiểm soát đánh giá:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 để điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, có lãi, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông như dự kiến.

- Mặc dù hoàn thành vượt chỉ tiêu về lợi nhuận, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông như dự kiến, HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đã thẳng thắn chỉ ra những khó khăn, tồn tại trong việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2018, cụ thể:

+ Một số dự án Công ty đang thi công giãn tiến độ làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu Giá trị sản xuất kinh doanh như Nậm Bùm 1, Khánh Khê.

+ Công tác thu hồi vốn: Gặp bế tắc trong việc thu tiền về các dự án do TCT Sông Đà làm Tổng thầu trong đó đặc biệt là công nợ tại DA thủy điện Xêkaman3 và Sê San 4. Khó khăn trong việc quyết toán và thu hồi công nợ đối với một số dự án đã hoàn thành do Chủ đầu tư thiếu hợp tác, không thu xếp được vốn như: Đại Bình, Chi Khê, Đa Dâng, Đa Krông 1.

2. Về công tác đầu tư phát triển:

Năm 2018 Công ty tiếp tục duy trì khoản mục đầu tư vào các doanh nghiệp sở hữu dự án thủy điện:

- Các doanh nghiệp sở hữu dự án thủy điện đã đi vào hoạt động: Công ty CP Điện Bắc Nà, Công ty cổ phần Thủy Điện Sông Ông, Công ty CP Đầu tư AnZen.
- Đầu tư sở hữu cổ phần chi phối đối với Công ty CP Ehula để triển khai dự án thủy điện Nậm Bùm 1, Nậm Bùm 2 tại Lai Châu.

Qua xem xét Công tác đầu tư phát triển của Công ty năm 2018, Ban Kiểm soát đánh giá Công ty tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển dịch từ thi công sang đầu tư thủy điện khi thị trường xây dựng thủy điện thưa dần. Ba doanh nghiệp Công ty đầu tư đã có dự án thủy điện đi vào vận hành ổn định, có lãi (Công ty cổ phần Điện Bắc Nà, Công ty cổ phần Thủy Điện Sông Ông, Công ty CP Đầu tư AnZen).

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo tài chính được Công ty lập theo đúng các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty.

- Việc lập và luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; sổ sách kế toán được lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản đầy đủ, kịp thời và theo đúng quy định về bầu biểu của chế độ kế toán hiện hành.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin tài chính định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng quy định đối với Công ty niêm yết.

- Báo cáo tài chính năm 2018 tiếp tục được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên đã đánh giá “Xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Sau khi xem xét và kiểm tra, Ban Kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, Ban Kiểm soát thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo tài chính 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán.

2. Về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

Căn cứ Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán, tình hình tài chính của Công ty thể hiện qua một số chỉ tiêu chính như sau:

032
NG
PH
NG
50
RAIT

- Tính đến 31/12/2018 các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định.

- Tổng tài sản đến 31/12/2018 đạt 617.738 trđ, trong đó tài sản ngắn hạn đạt 344.703 trđ chiếm 55,8%, tài sản dài hạn là 273.035 trđ chiếm 44,2% tổng tài sản. Trong tài sản ngắn hạn, Công ty có lượng tiền và tương đương tiền khá tốt có thể chủ động cho hoạt động kinh doanh, các khoản phải thu được rà soát, đánh giá và trích lập dự phòng đúng quy định. Tài sản dài hạn của Công ty chủ yếu là các khoản đầu tư vào các công ty thủy điện sở hữu các dự án thủy điện đã đi vào hoạt động và có lãi, đầu tư vào Công ty CP Ehula để triển khai dự án Nậm Bùm 1, Nậm Bùm 2 như đã phân tích ở phần trên.

- Tổng nguồn vốn tại 31/12/2018 là 617.738 trđ, trong đó nợ phải trả chiếm 35,1% tổng nguồn vốn, đây là mức hệ số nợ khá an toàn và lành mạnh.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, chỉ tiêu hoạt động, chỉ tiêu hiệu quả tại 31/12/2018 cho thấy Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, vòng quay vốn hợp lý, hiệu quả hoạt động khá tốt.

IV. THẨM ĐỊNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY TRONG NĂM 2018:

Qua xem xét Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có những đánh giá như sau:

- Báo cáo của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty. Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các nghị quyết phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các nghị quyết Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, được các thành viên nhất trí cao, đồng thời được Ban điều hành tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời và có hiệu quả.

- Hội đồng quản trị đã bám sát và tích cực chỉ đạo Ban GD điều hành để triển khai thực hiện các mục tiêu mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đều tổ chức họp đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đề ra kế hoạch cho quý tiếp theo.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tập trung thực hiện kiểm tra giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty, giám sát HĐQT, Ban Giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

529
Y
AN
ĐÀ
GIÁ L

✓

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty không ngừng nâng cao công tác quản trị điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ, có các giải pháp nhằm nâng cao năng suất lao động, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thi công gắn với nâng cao thu nhập của người lao động, đảm bảo an toàn cho người lao động.

- Rà soát đánh giá lại toàn bộ các công trình Công ty đang thi công về tính hiệu quả, tiến độ thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán để có các giải pháp thiết thực đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi vốn, lựa chọn và tập trung các nguồn lực để thực hiện các công trình có hiệu quả cao. Đối với các công trình mới, cần đánh giá kỹ năng lực tài chính của Chủ đầu tư để đảm bảo khả năng thanh toán, thu hồi vốn.

- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đẩy nhanh việc thu hồi công nợ đặc biệt là khoản nợ khó đòi để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành Công ty cần thường xuyên đánh giá hiệu quả danh mục đầu tư, hoạt động của các dự án thủy điện mà Công ty tham gia đầu tư góp vốn để có biện pháp quản lý rủi ro phù hợp. Đối với các công trình đang thi công, Công ty cần có các giải pháp đảm bảo thi công an toàn, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng công trình.

- HĐQT, Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới trong lĩnh vực thủy điện để xem xét đầu tư đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 505 về kết quả hoạt động kiểm soát và thẩm định năm 2018 và kế hoạch năm 2019, Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các thành viên BKS;
- Lưu tài liệu ĐH ĐCĐ 2019.

BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thế Hoàn



Gia Lai, ngày 30 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 505

“Về các vấn đề cần ĐH cổ đông thảo luận và thông qua”

Căn cứ kết quả SXKD năm 2018 và nhiệm vụ SXKD năm 2019, HĐQT xin trình các cổ đông thảo luận, xem xét để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 như sau:

1. Ba nội dung kèm chi tiết trình Đại hội gồm: Báo cáo hoạt động HĐQT; Báo cáo hoạt động BKS; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	100.000.000.000
II	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Đồng	69.996.404.144
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	59.272.946.230
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	14.851.862.891
-	Lợi nhuận tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	22.458.756.382
-	Loại trừ LN từ giao dịch với Công ty CP Bắc Nà	Đồng	(7.606.893.491)
3	Lãi, lỗ trong công ty liên kết	Đồng	(4.128.404.977)
-	LN còn lại tại Công ty CP TĐ Sông Ông năm 2018	Đồng	(4.128.404.977)
III	Thuế TNDN	Đồng	3.615.596.173
1	Thuế TNDN hiện hành từ LN tại Công ty mẹ	Đồng	3.587.451.960
2	Thuế TNDN hoãn lại	Đồng	28.144.213
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Bắc Nà	Đồng	28.144.213
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Ehula	Đồng	
IV	LN sau thuế và phương án phân phối(=II-III)	Đồng	66.380.807.971
1	Chi trả cổ tức năm 2018	Đồng	5.000.000.000
-	Chi trả cổ tức bằng TM (5% theo thời điểm chốt)	Đồng	5.000.000.000
2	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	Đồng	50.228.547.353
-	Trích lập quỹ khen thưởng	Đồng	
-	Trích lập quỹ phúc lợi	Đồng	
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Đồng	50.228.547.353
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Đồng	11.152.260.618
-	Tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	11.152.260.618
-	Tại Công ty cổ phần Ehula	Đồng	
4	LN tại Công ty con, công ty liên kết chưa phân phối	Đồng	0

Do Công ty đang cân huy động và tập trung vốn cho mục tiêu đầu tư dự án thủy điện Nậm Bùm, Nậm Bùm 2 thuộc Công ty cổ phần Ehula và thủy điện Bắc Nà 1 thuộc Công ty cổ phần điện Bắc Nà với tổng công suất 43,8 MW nên HĐQT Công ty trình ĐHCD chi trả cổ tức năm 2018 ở mức 5% tương ứng 500đ/1 cổ phần

3. Mức chi trả thù lao + thưởng năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2018	KH năm 2019
I	Thù lao:	10³đ	663.000	672.000
1	Hội đồng quản trị	10 ³ đ	504.000	504.000
2	Ban kiểm soát	10 ³ đ	159.000	168.000
II	Thưởng	10³đ	00	*
	Tổng cộng	10³đ	663.000	

* Năm 2018 một số chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch nên thù lao HĐQT và BKS được chi trả bằng với số đã tạm ứng. Tiền thưởng năm 2019: HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 căn cứ theo mức độ hoàn thành các mục tiêu SXKD.

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán:

Đánh giá năng lực trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty những năm qua, HĐQT Công ty trình Đại hội thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kế toán và kiểm toán AAC có trụ sở tại Lô 78-80 Đường 30/4- Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng là Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018. Trường hợp đơn vị kiểm toán trên vi phạm không được cấp có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán Công ty đại chúng thì ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác được chấp thuận

5. Kế hoạch SXKD, đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn năm 2019:

a) KH SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	478.880	354.401
2	Tổng doanh thu, thu nhập khác	10 ⁶ đ	494.234	389.917
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	24.027	20.997
4	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	38.223	36.865
6	Cổ tức dự kiến 5%	10 ⁶ đ	5.000	5.000
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/Th	9.000	9.300

b) Kế hoạch đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
A	Kế hoạch sử dụng vốn	10⁶đ	341.653	710.151
I	Đầu tư	10⁶đ	71.845	440.343
1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Ehula	10 ⁶ đ	63.700	
2	Đầu tư thiết bị thi công	10 ⁶ đ	7.300	7.300
3	Trả tiền mua VP tại Hà Nội	10 ⁶ đ	845	845
4	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùm 1	10 ⁶ đ		338.090
5	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùm 2	10 ⁶ đ		34.550

6	Đầu tư XD dự án TĐ Bắc Nà 1	10 ⁶ đ		59.558
II	Phục vụ SXKD	10⁶đ	269.808	269.808
B	Nguồn vốn tự có và huy động	10⁶đ	341.653	710.151
I	Vốn tự có tham gia vào SXKD	10⁶đ	171.361	194.110
II	Vốn huy động	10⁶đ	170.292	516.041
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	10 ⁶ đ	100.000	117.000
2	Vay dài hạn ngân hàng	10 ⁶ đ		328.749
3	Huy động vốn của CBCNV	10 ⁶ đ	20.000	20.000

c) Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua việc ký kết các hợp đồng xây lắp có giá trị > 35% tổng tài sản của Công ty.

6. Nhằm đảm bảo ổn định bộ máy lãnh đạo HĐQT Công ty tín nhiệm và thống nhất đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc Ông **Đặng Quang Đạt** - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

7. Đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Đặng Thanh Nam xin nghỉ theo nguyện vọng cá nhân

Đề nghị các cổ đông xem xét, thảo luận cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (qua website)
- Các ủy viên HĐQT (email)
- 01 bản gốc lưu “Tài liệu ĐHĐCĐ 2019”

T/M Hội đồng quản trị
Chủ tịch



Đặng Quang Đạt



QUI CHẾ

BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2015 ÷ 2020

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Căn cứ vào Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông đà 505

Hội đồng quản trị tổng hợp các qui định để Đại hội thống nhất bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 ÷ 2020 như sau:

1/Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty

a) Số lượng bầu: Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của người ứng cử, được đề cử thành viên BKS:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác trong Công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó
- Là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp

c) Quyền ứng cử: Các cá nhân đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử thành viên Ban kiểm soát có quyền ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty

d) Quyền đề cử của cổ đông: Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

e) Hình thức bầu cử: Đại hội chốt danh sách ứng cử và đề cử để bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát theo phương thức biểu quyết, ứng viên trúng cử là ứng cử viên có số tín nhiệm cao nhất

2/Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát Công ty (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên):

a) Thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát phải được gửi về Công ty theo đường bưu điện trước 16h ngày 20/03/2018 theo địa chỉ: Văn phòng Công ty cổ phần Sông Đà 505- Tầng 12- Tòa nhà Sông Đà- Phạm Hùng- Từ Liêm – Hà Nội. Thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát bao gồm:

- Họ tên, ngày tháng năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Chức vụ tại Công ty mà ứng viên đang công tác
- Quá trình công tác;
- Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có)

b) Các cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phải cung cấp Bản sao kê sở hữu chứng khoán S55 liên tục ít nhất sáu tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) và có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán

Kính đề nghị Đại hội sáng suốt bầu ra các ứng cử viên có đủ phẩm chất, năng lực có thể đóng góp, xây dựng công ty ngày một phát triển

Nơi nhận :

- Các cổ đông (qua website)
- Các TV HĐQT, BKS(email)
- 1 bản gốc lưu “Tài liệu ĐHCĐ 2019”

**TM/Hội đồng quản trị
Chủ tịch**



Đặng Quang Đạt



CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 505

Số: NQ-S55-ĐH19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào biên bản kiểm phiếu số /KP-S55-DH18 ngày 30/03/2019
- Căn cứ và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số: /BB-S55-ĐH19 đã được thông qua ngày 30/03/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thông qua 08 nội dung do HĐQT công ty trình như sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018. Tỷ lệ tán thành.....%
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. Tỷ lệ tán thành
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018. Tỷ lệ tán thành
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	100.000.000.000
II	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Đồng	69.996.404.144
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	59.272.946.230
2	Lợi nhuận tại Công ty con	Đồng	14.851.862.891
-	Lợi nhuận tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	22.458.756.382
-	Loại trừ LN chưa thực hiện từ giao dịch với Bắc Nà	Đồng	(7.606.893.491)
3	Lãi, lỗ trong công ty liên kết	Đồng	(4.128.404.977)
-	LN còn lại tại Công ty CP TD Sông Ông năm 2018	Đồng	(4.128.404.977)
III	Thuế TNDN	Đồng	3.615.596.173
1	Thuế TNDN hiện hành từ LN tại Công ty mẹ	Đồng	3.587.451.960
2	Thuế TNDN hoãn lại	Đồng	28.144.213
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Bắc Nà	Đồng	28.144.213
-	Phát sinh từ LN tạm thời được khấu trừ tại Ehula	Đồng	
IV	LN sau thuế và phương án phân phối(=II-III)	Đồng	66.380.807.971
1	Chi trả cổ tức năm 2018	Đồng	5.000.000.000
-	Chi trả cổ tức bằng TM (5% theo thời điểm chốt)	Đồng	5.000.000.000
2	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	Đồng	50.228.547.353
-	Trích lập quỹ khen thưởng	Đồng	
-	Trích lập quỹ phúc lợi	Đồng	
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Đồng	50.228.547.353
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Đồng	11.152.260.618
-	Tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	11.152.260.618
-	Tại Công ty cổ phần Ehula	Đồng	
4	LN tại Công ty con, công ty liên kết chưa phân phối	Đồng	0

Do Công ty đang cần huy động và tập trung vốn cho mục tiêu đầu tư dự án thủy điện Nậm Bùm, Nậm Bùm 2 thuộc Công ty cổ phần Ehula và thủy điện Bắc Nà 1 thuộc Công ty cổ phần điện Bắc Nà với tổng công suất 43,8 MW nên HĐQT Công ty trình ĐHCĐ chi trả cổ tức năm 2018 ở mức 5% tương ứng 500đ/1 cổ phần . Tỷ lệ tán thành%

5. Mức chi trả thù lao + thưởng năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2018	KH năm 2019
I	Thù lao:	10³đ	663.000	672.000
1	Hội đồng quản trị	10 ³ đ	504.000	504.000
2	Ban kiểm soát	10 ³ đ	159.000	168.000
II	Thưởng	10³đ	00	*
	Tổng cộng	10³đ	663.000	

* Năm 2018 một số chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch nên thù lao HĐQT và BKS được chi trả bằng với số đã tạm ứng. Tiền thưởng năm 2019: HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 căn cứ theo mức độ hoàn thành các mục tiêu SXKD. Tỷ lệ tán thành%

6. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH kế toán và kiểm toán AAC có trụ sở tại Lô 78-80 Đường 30/4- Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng. Trường hợp đơn vị kiểm toán trên vi phạm không được cấp có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán Công ty đại chúng thì ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác được chấp thuận. Tỷ lệ tán thành%

7. Kế hoạch SXKD, đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn năm 2019

a) Kế hoạch SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	478.880	354.401
2	Tổng doanh thu, thu nhập khác	10 ⁶ đ	494.234	389.917
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	24.027	20.997
4	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	38.223	36.865
6	Cổ tức dự kiến 5%	10 ⁶ đ	5.000	5.000
7	Thu nhập bình quân	10 ³ đ/Th	9.000	9.300

b) Kế hoạch đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
A	Kế hoạch sử dụng vốn	10⁶đ	341.653	710.151
I	Đầu tư	10⁶đ	71.845	440.343
1	Góp vốn đầu tư vào Công ty Ehula	10 ⁶ đ	63.700	

2	Đầu tư thiết bị thi công	10 ⁶ đ	7.300	7.300
3	Trả tiền mua VP tại Hà Nội	10 ⁶ đ	845	845
4	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùn 1	10 ⁶ đ		338.090
5	Đầu tư XD dự án TĐ Nậm Bùn 2	10 ⁶ đ		34.550
6	Đầu tư XD dự án TĐ Bắc Nà 1	10 ⁶ đ		59.558
II	Phục vụ SXKD	10⁶đ	269.808	269.808
B	Nguồn vốn tự có và huy động	10⁶đ	341.653	710.151
I	Vốn tự có tham gia vào SXKD	10⁶đ	171.361	194.110
II	Vốn huy động	10⁶đ	170.292	516.041
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	10 ⁶ đ	100.000	117.000
2	Vay dài hạn ngân hàng	10 ⁶ đ		328.749
3	Huy động vốn của CBCNV	10 ⁶ đ	20.000	20.000

8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua việc ký kết các hợp đồng xây lắp có giá trị > 35% tổng tài sản của Công ty

Tỷ lệ tán thành%

9. Thông qua việc Ông **Đặng Quang Đạt** - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Tỷ lệ tán thành%

9. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với Ông Đặng Thanh Nam. Tỷ lệ tán thành%

10. Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-:-2020:

TT	Họ và tên	Số quyền bầu thuận	Tỷ lệ (%)	Kết quả
		%	

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị công ty tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức & hoạt động của công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 30/03/2019, các cổ đông, hội đồng quản trị, ban kiểm soát, Giám đốc công ty theo nghĩa vụ và quyền hạn chiếu nghị quyết này thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ecopy Website, HĐQT, BKS, GD
- Lưu tài liệu ĐHĐCĐ2019

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Đặng Quang Đạt

